

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN MỸ ĐỨC
THÀNH PHỐ HÀ NỘI
Số: 334/2020/QĐST-HNGĐ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Mỹ Đức, ngày 19 tháng 12 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 321/2020/TLST-HNGĐ ngày 04 tháng 12 năm 2020, giữa:

- *Nguyên đơn*: Anh Lương Văn T sinh năm 1983.

Nơi cư trú: Thôn PH, xã HT, huyện Mỹ Đức, Thành phố Hà Nội.

- *Bị đơn*: Chị Nguyễn Thị Trang sinh năm 1989.

Nơi cư trú: Thôn PH, xã HT, huyện Mỹ Đức, Thành phố Hà Nội.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 110 và Điều 116 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 11 tháng 12 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 11 tháng 12 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Lương Văn T và chị Nguyễn Thị T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về hôn nhân:

Anh Lương Văn T và chị Nguyễn Thị T thuận tình ly hôn.

2.2. Về con chung:

Anh Lương Văn T và chị Nguyễn Thị T xác nhận có ba con chung. Giao các con chung Lương Văn H sinh ngày 06/02/2005, Lương Thị T sinh ngày 18/11/2009 và Lương Thế V sinh ngày 23/9/2016 cho chị Vũ Thị H trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi trưởng thành hoặc các bên có thỏa thuận khác.

Anh Lương Văn T có quyền đi lại, trông nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở.

2.3. Về nghĩa vụ cấp dưỡng:

Anh Lương Văn T có nghĩa vụ cấp dưỡng mỗi tháng 3.000.000 (Ba triệu) đồng (mỗi cháu là 1.000.000 đồng/tháng) cho chị Nguyễn Thị T nuôi các con chung đến khi các con chung đủ 18 tuổi hoặc đến khi có sự thay đổi khác.

2.3. Về tài sản chung và nợ chung:

Các đương sự đều xác nhận không có và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4. Về án phí: Căn cứ Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án:

Chấp nhận sự tự nguyện của anh Lương Văn T nộp toàn bộ 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm và 150.000 đồng án phí dân sự cấp dưỡng nuôi con; được trừ vào số tiền dự phí đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0003073 ngày 04/12/2020 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Mỹ Đức, Thành phố Hà Nội.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện Mỹ Đức;
- UBND xã HT;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Hoàng Mạnh Thắng